

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No.155/2015/TT-BTC on October 06,2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

Công ty Cổ phần
VINAFREIGHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 01-2016/BCQT

Tp. HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY

(6 tháng đầu năm 2016/ 6 months of year 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: - The State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/ Name of listing company:

Công ty cổ phần VINAFREIGHT

- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of head office:

A8 Trường Sơn, Phường 2, Q. Tân Bình, Tp. HCM

- Điện thoại/Tel: (08) 38446409 Fax: (08) 38488359 Email: mnegt@vinafreight.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital : **56.000.000.000 đồng**

- Mã chứng khoán/Securities code: **VNF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-16	20.04.2016	Nghị quyết các tờ trình trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016

II. Hoạt động quản trị 6 tháng đầu năm 2016/ Board of Management 6 months of year 2016:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the

members of the Board of Management:

STT No.	Thành viên HĐQT BOM's member	Chức vụ Positon	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT Day becoming/ no longer member of the Board of Manageme nt	Số buổi họp tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Perce ntage	Lý do không tham dự Reasonsf or absense
1	Ông (Mr.) Nguyễn Bích Lân	Chủ tịch Chairman	26.04.2012	02	100%	
2	Ông (Mr.) Bùi Tuấn Ngọc	Phó Chủ tịch Vice Chairman	26.04.2012	02	100%	
3	Ông (Mr.) Vũ Thế Đức	Ủy viên Member	26.04.2012	02	100%	
4	Ông (Mr.) Nguyễn Quang Trung	Ủy viên Member	26.04.2012	02	100%	
5	Ông (Mr.) Đỗ Xuân Quang	Ủy viên Member	26.04.2012	02	100%	
6	Ông (Mr.) Lê Duy Hiệp	Ủy viên Member	26.04.2012	02	100%	
7	Ông (Mr.) Chu Việt Cường	Ủy viên Member	26.04.2012	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervision by the BOD over the General Director:

- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 theo đúng quy định.
- HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ và các báo cáo của Ban giám đốc. Thường xuyên giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.
- Chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên
- Chỉ đạo triển khai việc thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn trong năm 2016

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees: không có tiểu ban

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2016/ Resolutions/ Decisions of the Board of General Directors during 6 months of year 2016:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
-----	--------------------------	------	----------

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content
1	01-16/NQ-HĐQT	08.03.2016	- Thay đổi địa chỉ chi nhánh công ty tại Hà Nội - Thông qua thời gian chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2016 - Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016
2	02-16/NQ-HĐQT	29.03.2016	Thảo luận thông qua những nội dung trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
3	03-16/NQ-HĐQT	19.05.2016	Thông qua nội dung chi trả cổ tức đợt 2 năm 2015

III. Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2016/ Supervisory Board of 6 months year 2016:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board of 6 months year 2016

Stt No.	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS Day becomin g/ no longer member of the Supervisory Board	Số buổi tham dự họp BKS Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absense
1	Bà (Ms.) Nguyễn Bích Liên	Trưởng BKS Head of Supervisory Board		01	100%	
2	Bà (Ms.) Phan Phương Tuyền	Thành viên Member		01	100%	
3	Ông (Mr.) Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên Member		01	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông/ Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ, giám sát việc đầu tư góp vốn, thoái vốn của công ty
- Đề xuất và cho ý kiến và chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2016 cho Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác / *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of General Directors and different managers:*
Phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát để đẩy mạnh việc giám sát thực hiện kết quả kinh doanh, đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2016.
4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 24, Article 6 of the Securities Law and transaction of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty / *List of affiliated persons of the Company: Danh sách đính kèm báo cáo (Attached list).*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person*

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/in individual	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH no., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số NQ, QĐ của ĐHĐCĐ / HĐQT Thông qua (nếu có) <i>Number of resolutions/ decisions of the AGM/ BOM adopted (if have)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number of owners hip, proportion of share after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

3. Giao dịch giữa nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính đến thời điểm lập báo cáo)
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 6 tháng đầu năm 2016/ Transactions of internal persons and related person of internal person of 6 months year 2016

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons:*
Danh sách đính kèm báo cáo/ *Attached list*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết / *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company.*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Transimex Saigon	Bùi Tuấn Ngọc- PCT HĐQT	2,082,400	37,29%	2,159,900	38.68%	mua
2	Công ty CP Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	Bùi Tuấn Ngọc- PCT HĐQT	20,900	0.37%	35,000	0.63%	mua
3	Công ty CP Đầu tư Toàn Việt	Bùi Tuấn Ngọc- PCT HĐQT	82,100	1.47%	74,500	1.33%	bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues


 Chủ tịch HĐQT
 (Ký tên và đóng dấu)

 Nguyễn Bích Lân

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Bích Lân	058C 796079	CT.HĐQT			80,250	1.44%	
	Nguyễn Nhữ							
	Lê Thị Ngọc Thư							
	Nguyễn Lê Bích Khuê							
	Nguyễn Lê Bích Khôi							
	Nguyễn Bích Quang							
	Nguyễn Bích Huy							
	Nguyễn Bích Văn							
2	Bùi Tuấn Ngọc		PCT.HĐQT					
	Bùi Văn Thuận							
	Phùng Thị Quỳnh Yến							
	Nguyễn Thanh Huyền							
	Bùi Minh Tuấn							
	Công ty CP Transimex Saigon	011C05 6666				2,159,900	38.68%	
	Cty CP Đầu tư Toàn Việt					74,500	1.33%	

	Cty CP Đầu tư Vina							
	Cty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải					35,000	0.63%	
	Công ty TNHH Nippon Express VN							
3	Đỗ Xuân Quang	046C008677	TV.HĐQT			99,900	1.79%	
	Đỗ Xuân Dân							
	Đỗ Thị Kim Anh							
	Đỗ Thị Kim Chi							
	Đỗ Thị Kim Tuyền							
	Đỗ Thị Kim Ngọc							
	Đỗ Thị Kim Cương							
	Đỗ Thị Kim Yến							
	Tạ Việt Hà							
	Đỗ Bảo Khanh							
	Đỗ Quang Minh							
	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế							
4	Vũ Thế Đức	003C303211	TV.HĐQT					
	Đặng thị Hồng Ty							
	Lê Thị Mai Phương							
	Vũ Thế Tùng							
	Vũ Thế Quang							
	Vũ Thế Thành							

	Vũ Thị Việt Hương	003C10 2140						
	Công ty cổ phần giao nhận kho Vận Ngoại thương Việt Nam	007C00 9119				608,000	10.89%	
	Công ty cổ phần Logistics VINALINK							
	Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (Vinatrans Hanoi)					175,000	3.13%	
	Công ty TNHH RCL (Vietnam)							
	Công ty TNHH Konoike Vina							
	Công ty TNHH Kintetsu World Express (Viet Nam)							
	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế							
5	Chu Việt Cường		TV.HĐQT*					
	Chu Thanh Tĩnh							
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Gia							
6	Lê Duy Hiệp		TV.HDTV					
	Đỗ Duy Liên							
	Đỗ Thị Việt Hoa							
	Lê Thái Hỷ							
	Lê Thị Liên Hoan							
	Công ty CP Transimex Saigon	011C05 6666				2,159,900	38.68%	
	Công ty TNHH Nippon Express VN							
	Cty CP DV Hàng Hải (Mac Shipping)							

	CTy Liên Doanh Vận Tải Công Nghệ Cao (Transvina)							
7	Nguyễn Quang Trung		TV.HĐQT				*	
	Phạm Thị Mân							
	Nguyễn Thị Hồng Hạnh							
	Nguyễn thế Dũng							
	Nguyễn Quang Thành							
	Nguyễn Thụy Quỳnh Giao							
	Nguyễn Quang Đăng Khoa							
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Gia							

II. Người có liên quan của Ban giám đốc

1	Nguyễn Bích Lân	(đã liệt kê ở mục TVHĐQT)						
2	Nguyễn Huy Diệu	009C06 8663	PTGD				350	0.01%
	Nguyễn Huy Hoàng							
	Vũ Thị Sang							
	Nguyễn Thị Thự							
	Nguyễn Thị Thương							
	Nguyễn Thị Trọng							
	Nguyễn Huy Minh							
	Nguyễn Huy Thanh							
	Nguyễn Thị Thu Cúc							
	Nguyễn Thị Thanh Nguyên							
	Nguyễn Huy Đăng Khoa							
	Nguyễn Mai Khanh							
3	Lê Thị Ngọc Anh	058C 797479	KTT				3,890	0.07%

511
NG
PH
FRE
H-T.

Lê Văn Mười								
Phạm Thị Liễu								
Thái Ngọc Trí								
Thái Ngọc Anh Phương								
Thái Ngọc Anh Vũ								
Lê Văn Nhi								
Lê Thị Ngọc Ánh								
Lê Thị Bạch Tuyết								
Lê Văn Lộc								

II. Người có liên quan của Ban kiểm soát

1	Nguyễn Bích Liên	046C004499	T BKS			500	0.01%	
	Nguyễn Thị Tư							
	Luong Dustin Minh							
	Lương Bảo Khuê							
	Nguyễn Bích Đào							
	Nguyễn Mạnh Hùng							
2	Nguyễn Tuấn Anh		TV BKS					
	Lê Thị Thanh Hiền							
	Nguyễn Tuấn Dũng							
	Nguyễn Đình Thanh							
	Cù Thị Oanh							
3	Phan Phương Tuyền		TV BKS			820	0.01%	
	Nguyễn Thị Nở							



Trang Hoàng Trung								
Trang Hoàng Long								
Trang Hoàng Phúc								
Phan Ngọc Vân								
Phan Ngọc Điệp								
Phan Thị Ngọc Phương								
Phan Phi Phong								
Phan Hùng Phương								
Công ty TNHH Konoike Vina								

Tp. HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT



Nguyễn Bích Lân

TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

MÃ CHỨNG KHOÁN: VNF

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Bích Lân		CT.HĐQT - TGD			26/04/2012		
2	Bùi Tuấn Ngọc		PCT.HĐQT			26/04/2012		
3	Đỗ Xuân Quang		TV.HĐQT			26/04/2012		
4	Vũ Thế Đức		TV.HĐQT			26/04/2012		
5	Chu Việt Cường		TV.HĐQT			26/04/2012		
6	Lê Duy Hiệp		TV.HĐTV			26/04/2012		
7	Nguyễn Quang Trung		TV.HĐQT			26/04/2012		
8	Nguyễn Huy Diệu		PTGD			26/04/2012		
9	Lê Thị Ngọc Anh		KTT			26/04/2012		
10	Nguyễn Bích Liên		Trưởng BKS			26/04/2012		
11	Nguyễn Tuấn Anh		TV BKS			26/04/2012		
12	Phan Phương Tuyền		TV BKS			26/04/2012		

Tp. HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Bích Lân